

## PHỤ LỤC: BẢNG KHỐI LƯỢNG CHÀO GIÁ

(Đính kèm văn bản số 165/TH-KHĐT ngày 20/8/2025 về việc đề nghị chào giá công trình: Nhà để xe máy giữa tháp nước và kho 2500m<sup>2</sup>)

STT	TÊN CÔNG TÁC	ĐVT	KHỐI LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Thu gom xà bần, rác thải hiện hữu tại mặt bằng công trường	Công	2.0000	
2	Cắt mạch bê tông hiện hữu chống nứt vỡ trước khi đào móng	10m	3.2400	
3	Phá dỡ kết cấu bê tông hiện hữu không cốt thép bằng máy khoan bê tông 1,5kw	m <sup>3</sup>	0.7720	
4	Đào móng cột, giằng bằng thủ công, rộng ≤3m, sâu ≤1m - Cấp đất IV	1m <sup>3</sup>	1.3420	
5	Ván khuôn gỗ chân cột và xà dầm, giằng	100m <sup>2</sup>	0.2880	
6	Bê tông lót móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, rộng ≤250cm, M100, đá 4x6, PCB30	m <sup>3</sup>	0.3900	
7	Lắp dựng cốt thép móng, ĐK ≤10mm	tấn	0.1700	
8	Bê tông xà dầm, giằng nhà SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, chiều cao ≤6m, M300, đá 1x2, PCB40	m <sup>3</sup>	2.0700	
9	Cạo bỏ lớp sơn cũ trên bề mặt - bê tông	m <sup>2</sup>	25.0000	
10	Sơn vạch phân ô đỗ xe máy lên bề mặt bê tông bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ	1m <sup>2</sup>	25.0000	
11	Xây tường thẳng gạch bê tông 9,5x6x20cm - Chiều dày 22cm, chiều cao ≤6m, vữa XM M75, XM PCB40	m <sup>3</sup>	4.3200	
12	Trát tường trong dày 2cm, vữa XM M75, PCB40	m <sup>2</sup>	47.1600	
13	Sơn tường ngoài nhà không bả bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ	m <sup>2</sup>	43.2000	
14	Sắp xếp, vận chuyển vật tư I, H tận dụng từ kho của PTSC Thanh Hóa ra công trường thi công	Trộn gói	1.0000	
15	Lắp đặt bulong chờ cột M20 L400mm	Cái	32.0000	
16	Gia công cột bằng thép hình I, H tận dụng của PTSC Thanh Hóa	tấn	1.9250	
17	Gia công tấm thép chân đế và đầu cột và tấm tăng cứng tận dụng của PTSC Thanh Hóa	tấn	0.1364	
18	Lắp dựng cột bằng thép hình	tấn	2.0614	
19	Cạo bỏ lớp sơn cũ trên bề mặt - kim loại	m <sup>2</sup>	55.0000	
20	Sơn sắt thép bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ	1m <sup>2</sup>	55.0000	
21	Gia công xà gồ thép	tấn	0.6150	
22	Lắp dựng xà gồ thép	tấn	0.6150	
23	Lợp mái che tường bằng tôn xốp 0,4mm, chiều dài bất kỳ	100m <sup>2</sup>	1.5300	
24	Máng tôn thu nước U300	m	18.0000	
25	Lắp đặt phễu thu - Đường kính 150mm	cái	1.0000	

26	Cầu chắn rác DN150	cái	1.0000	
27	Lắp đặt ống nhựa PVC miệng bát, nối bằng p/p dán keo, đoạn ống dài 6m - Đường kính 150mm	100m	0.0600	
28	Vệ sinh, Đục gờ và trát thành mương hiện hữu tận dụng	Trọn gói	1.0000	
29	San gạt, đầm nền thi công ram dốc bằng thủ công	Công	2.0000	
30	Gia công, lắp đặt cốt thép tấm đan	tấn	0.0510	
31	Thi công bê tông tấm đan bằng thủ công M300	m3	0.6300	
32	Lắp dựng cầu kiện bê tông đúc sẵn, panen bằng máy	cái	5.0000	
33	Nilong chống mất nước xi măng	m2	14.7000	
34	Ván khuôn gỗ ramp dốc	100m2	0.0320	
35	Lắp dựng cốt thép móng, $\text{ĐK} \leq 10\text{mm}$	tấn	0.1300	
36	Bê tông nền, máy bơm BT tự hành, M300, đá 1x2, PCB40	m3	2.6100	
37	Xây gờ chắn xe cao 0,5m bằng gạch bê tông 9,5x6x20cm - Chiều dày 22cm, vữa XM M75, XM PCB40	m3	0.3080	
38	Trát tường trong dày 2cm, vữa XM M75, PCB40	m2	3.8560	
39	Sơn vàng đỏ gờ chắn bánh xe bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ	m2	3.8560	
40	Biển nhà xe	Cái	1.0000	
41	Lắp đặt cột biển báo	Cái	1.0000	
42	Lắp đặt dây dẫn 2 ruột 2,5mm <sup>2</sup> cấp nguồn	m	20.0000	
43	Lắp đặt dây dẫn 2 ruột 1,5mm <sup>2</sup>	m	70.0000	
44	Lắp đặt ống ruột gà bảo vệ dây dẫn điện	m	90.0000	
45	Lắp đặt tủ điện kích thước 20x20cm	hộp	1.0000	
46	Lắp đặt các automat 1 pha 16A	cái	1.0000	
47	Lắp đặt công tắc 1 hạt đèn chiếu sáng	cái	3.0000	
48	Lắp đặt đế và hộp điện lắp công tắc	Cái	2.0000	
49	Lắp đặt đèn có chụp bóng đèn led 30W Rạng đông	bộ	4.0000	
50	Lắp dựng cột đèn bằng thủ công (cột đèn tận dụng của PTSC Thanh Hóa, cột bê tông cao $\leq 10\text{m}$ )	cột	1.0000	
51	Đào móng chân cột đèn KT 0,6x0,6x0,6m	1m3	0.2160	
52	Lắp đặt bulong chờ cột M20 L400mm	Cái	4.0000	
53	Bê tông móng cột điện, đổ bằng thủ công, M300, đá 1x2, PCB40	m3	0.2160	
54	Lắp đặt bóng đèn đường led 30W Rạng đông	Cái	1.0000	
55	Phá dỡ kết cấu nền bê tông không cốt thép bằng máy khoan bê tông cầm tay	m3	0.2250	
56	Thi công bê tông lót bằng máy trộn, đổ bằng thủ công M100, đá 1x2, PCB30 nhồi vào vị trí sụt lún	m3	1.8000	
57	Láng nền, sàn không đánh màu, dày 2cm, vữa XM M75, PCB40	m2	2.2500	